

Số : 51A/QĐ-MNGH

Giao Phúc, ngày 21 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công khai bổ sung dự toán ngân sách lần 1 năm 2026  
của trường mầm non Giao Hà**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON GIAO HÀ**

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.*

*Căn cứ Quyết định số 442/QĐ- UBND xã Giao Phúc ngày 21 tháng 04 năm 2026 “V/v bổ sung mục tiêu kinh phí hội thi TDDT ngành giáo dục năm 2026 cho các trường THCS, Tiểu học và Mầm non trên địa bàn xã Giao Phúc”;*

*Xét đề nghị của bộ phận kế toán,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu ngân sách nhà nước bổ sung lần 01 năm 2026, “Bổ sung mục tiêu kinh phí hội thi TDDT ngành giáo dục năm 2026 cho các trường THCS, Tiểu học và Mầm non trên địa bàn xã Giao Phúc” của trường Mầm non Giao Hà (Kèm theo biểu mẫu 74).

**Điều 2:** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Bộ phận kế toán và các bộ phận có liên quan của trường mầm non Giao Hà chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Kinh tế xã;
- Như điều 3;
- Lưu VT.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Bùi Thị Linh**

Số : 04/BCTM-MNGH

Giao Phúc, ngày 21 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO CÔNG KHAI THUYẾT MINH SỐ LIỆU**  
**DỰ TOÁN BỔ SUNG NSNN NĂM 2026**

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 442/QĐ- UBND xã Giao Phúc ngày 21 tháng 04 năm 2026 “V/v bổ sung mục tiêu kinh phí hội thi TDTT ngành giáo dục năm 2026 cho các trường THCS, Tiểu học và Mầm non trên địa bàn xã Giao Phúc”*

Căn cứ Quyết định số 51A/QĐ- MNGH, ngày 21 tháng 04 năm 2026 “V/v công khai dự toán bổ sung NSNN lần 01 năm 2026” của trường Mầm non Giao Hà;

Dưới đây là thuyết minh số 04 tại mẫu biểu số 74 : Dự toán bổ sung chi NSNN lần 01 năm 2026.

Bổ sung mục tiêu kinh phí hội thi TDTT ngành giáo dục năm 2026:

Nguồn kinh phí: Nguồn 12

Số tiền bổ sung: 30.000.000 đồng

Nội dung chi: Bổ sung mục tiêu kinh phí hội thi TDTT ngành giáo dục năm 2026.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Bùi Thị Linh**

## CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị  
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Quyết định số 442/QĐ- UBND xã Giao Phúc ngày 21 tháng 04 năm 2026 “V/v bổ sung mục tiêu kinh phí hội thi TDTT ngành giáo dục năm 2026 cho các trường THCS, Tiểu học và Mầm non trên địa bàn xã Giao Phúc”

Trường Mầm non Giao Hà công khai bổ sung NSNN lần 01 năm 2026.

Đơn vị: Triệu đồng

| Số TT      | Nội dung                                                                    | Dự toán được giao |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 1          | 2                                                                           | 3                 |
| <b>A</b>   | <b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>                          |                   |
| <b>I</b>   | <b>Số thu phí, lệ phí</b>                                                   |                   |
| 1          | Lệ phí                                                                      |                   |
| 2          | Phí                                                                         |                   |
| <b>II</b>  | <b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>                                     |                   |
| 1          | <i>Chi sự nghiệp....</i>                                                    |                   |
| 2          | <i>Chi quản lý hành chính</i>                                               |                   |
| <b>III</b> | <b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>                                |                   |
| 1          | Lệ phí                                                                      |                   |
| 2          | Phí                                                                         |                   |
| <b>B</b>   | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>                                       | <b>30</b>         |
| <b>I</b>   | <b>Nguồn ngân sách trong nước</b>                                           | <b>30</b>         |
| 1          | <b>Chi quản lý hành chính</b>                                               |                   |
| 1.1        | Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ                                       |                   |
| 1.2        | Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ                                 |                   |
| 2          | <b>Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</b> |                   |
| 2.1        | Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ                              |                   |
| 2.2        | Kinh phí thường xuyên giao tự chủ                                           |                   |

|            |                                                         |           |
|------------|---------------------------------------------------------|-----------|
| 2.3        | Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ                 |           |
| <b>3</b>   | <b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo</b>                  | <b>30</b> |
| 3.1        | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                          |           |
| 3.2        | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên                    | <b>30</b> |
|            | Kinh phí hội thi TDTT ngành giáo dục năm 2026           | 30        |
| <b>4</b>   | <b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>           |           |
| <b>5</b>   | <b>Chi bảo đảm xã hội</b>                               |           |
| <b>6</b>   | <b>Chi hoạt động kinh tế</b>                            |           |
| <b>7</b>   | <b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>                  |           |
| <b>8</b>   | <b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>                  |           |
| <b>9</b>   | <b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b> |           |
| <b>10</b>  | <b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>                   |           |
| <b>II</b>  | <b>Nguồn vốn viện trợ</b>                               |           |
| <b>III</b> | <b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>                          |           |

Giao Phúc, ngày 21 tháng 04 năm 2026

**Thủ trưởng đơn vị**

(Chữ ký, dấu)



**HIỆU TRƯỞNG**

*Bùi Thị Linh*